

MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2022 - 2023

Môn: HÓA HỌC - LỚP 10

Trắc nghiệm: 4 điểm - 12 câu. Tự luận: 6 điểm – 5 câu

| CHƯƠNG | Mức độ nhận thức | | | | | | | | Tổng | |
|----------------|----------------------------------|---|------------|--|----------|---|--------------|--|-----------------|--|
| | Nhận biết | | Thông hiểu | | Vận dụng | | Vận dụng cao | | | |
| | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | | |
| 1 | CÁU TẠO NGUYÊN TỬ | <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thành phần cấu tạo nguyên tử. - Điện tích của hạt electron, hạt proton. - Nêu được kí hiệu nguyên tử dạng $\frac{A}{Z}X$. - Nêu được mối liên hệ giữa số p, số e, với số hiệu nguyên tử (Z). - Nêu được khái niệm đồng vị, nguyên tố hóa học. - Xác định được thứ tự các lớp electron và tên các lớp electron - Xác định được số electron tối đa trong một lớp, phân lớp; số phân lớp trong các lớp. - Xác định được số electron lớp ngoài cùng của nguyên tử. | | <ul style="list-style-type: none"> - Từ số hiệu nguyên tử (Z) xác định các đại lượng liên quan. - Xác định được số khối. - Viết được cấu hình electron nguyên tử. - Xác định được nguyên tố là kim loại, phi kim hay khí hiếm. Giải thích. | | <ul style="list-style-type: none"> - Làm được các bài tập về tổng số hạt (e, p, n) của nguyên tử - Bài tập về nguyên tử khối trung bình. - Bài tập về đồng vị. | | <ul style="list-style-type: none"> - Làm được các bài tập về khối lượng riêng, thể tích và bán kính nguyên tử. | | |
| <i>Số câu</i> | 2 | 0 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 | 0 | 6TN, 2TL | |
| <i>Số điểm</i> | | | | | | | | | | |
| 2 | BTH CÁC NGUYÊN TỐ HÓA HỌC | <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được định nghĩa chu kỳ, nhóm A; xác định được mối liên hệ giữa số chu kỳ, nhóm A với cấu tạo nguyên tử; nêu cấu tạo của bảng tuần hoàn; xác định được thông tin của 1 nguyên tố cụ thể thông qua vị trí trong bảng tuần hoàn. - Nêu được các khái niệm và quy luật biến đổi bán kính nguyên tử, độ âm điện, tính kim loại, tính phi kim,... của nguyên tử một số nguyên tố trong một chu kỳ, một nhóm A. | | <ul style="list-style-type: none"> - Dựa vào cấu hình electron nguyên tử xác định vị trí của nguyên tố trong bảng tuần hoàn và ngược lại. - So sánh tính KL, PK, bán kính ngử, độ âm điện, ... của 1 nguyên tố với các nguyên tố lân cận. | | <ul style="list-style-type: none"> - Giải BT về hóa trị trong hợp chất oxit cao nhất. - BT vị trí các nguyên tố cùng thuộc một chu kỳ hoặc cùng thuộc một nhóm A trong BTH. | | <ul style="list-style-type: none"> - Giải BT về xác định khối lượng chất theo lượng chất. - Câu hỏi tổng hợp | | |
| <i>Số câu</i> | 3 | 0 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 6TN, 3TL | |

| CHƯƠNG | Mức độ nhận thức | | | | | | | | Cộng |
|-----------------|------------------|----------|------------|----------|----------|----------|--------------|----------|------------------|
| | Nhận biết | | Thông hiểu | | Vận dụng | | Vận dụng cao | | |
| | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | |
| Số điểm | | | | | | | | | |
| Tổng câu | 5 | 0 | 4 | 2 | 2 | 2 | 1 | 1 | 12TN, 5TL |
| Điểm | | | | | | | | | |

Lưu ý: Học sinh không được sử dụng bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học khi làm bài kiểm tra.